

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH

Số: 43/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nam Định ngày 07 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lại Văn Tùng

Thư ký phiên họp: Ông Vũ Hoàng Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên họp:
Bà Mai Thị Bích Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 40/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 38/2023/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Trịnh Thị H, sinh năm 1985;

Nơi thường trú: Xóm 1, thôn PL, xã HC, huyện HH, tỉnh Nam Định;

Hiện đang cư trú và lao động tại Lào;

- Anh Trần Văn U, sinh năm 1984;

Nơi thường trú: Xóm 1, thôn PL, xã HC, huyện HH, tỉnh Nam Định;

[Tại phiên họp vắng mặt chị Trịnh Thị H và anh Trần Văn U (có đơn xin giải quyết vắng mặt)].

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo nội dung đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, tại bản tự khai, chị Trịnh Thị H, anh Trần Văn U đều trình bày: Anh chị tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào ngày 19-6-2009 tại Ủy ban nhân dân xã Hải Châu, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh Ước, chị Hương thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Hiện tại, chị Hương đang cư trú, lao động tại Lào còn anh Ước sinh sống và cư trú tại Việt Nam; khoảng cách địa lý xa cách nên vợ chồng ít liên lạc với nhau và không còn quan tâm đến nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ khi chị Hương đi xuất khẩu lao động. Đến nay, anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đã bàn bạc và thống nhất ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh Ước, chị Hương có hai con chung, cháu Trần Khánh An, sinh ngày 06-01-2010 và cháu Trần Khánh Duy, sinh ngày 23-3-2012. Khi ly hôn, vợ chồng anh Ước, chị Hương thỏa thuận giao con chung cháu Trần Khánh An cho chị Trịnh Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giao cháu Trần Khánh Duy cho anh Trần Văn U trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, anh Ước và chị Hương không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản chung: Chị Trịnh Thị H và anh Trần Văn U đều trình bày hiện nay vợ chồng anh, chị không có tài sản và công nợ gì chung nên không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Tại phiên họp sơ thẩm:

Chị Trịnh Thị H và anh Trần Văn U đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ việc cũng như tại phiên họp.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Chị Trịnh Thị H, anh Trần Văn U đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, nên được chấp nhận.

Về nội dung: Chị Trịnh Thị H và anh Trần Văn U đều thống nhất xin ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Hương, anh Ước là hoàn toàn tự nguyện nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của chị Hương, anh Ước về việc giao con chung là cháu Trần Khánh An cho chị Trịnh Thị H nuôi dưỡng, giao cháu Trần Khánh Duy cho anh Trần Văn U nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản chung và công nợ của vợ chồng chị Trịnh Thị H và anh Trần Văn U không có gì nên không cần đề cập giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Hương nộp toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Trịnh Thị H có đăng ký hộ khẩu tại Xóm 1, thôn PL, xã HC, huyện HH, tỉnh Nam Định nhưng hiện đang cư trú và làm việc tại Lào nên căn cứ Điều 37, Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự việc giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định. Tại phiên họp, chị Trịnh Thị H và anh Trần Văn Ư đều có đơn xin giải quyết vắng mặt nên Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị H và anh Trần Văn Ư có đăng ký kết hôn vào ngày 19-6-2009 tại Ủy ban nhân dân xã Hải Châu, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Chị Hương, anh Ước đều trình bày nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình và quan điểm sống không hòa hợp nhau, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, đến nay cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Hương và anh Ước là tự nguyện, nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống, anh chị có hai con chung cháu Trần Khánh An, sinh ngày 06-01-2010 và cháu Trần Khánh Duy, sinh ngày 23-3-2012. Hiện nay cháu An đang sinh sống cùng với gia đình chị Hương, cháu Duy đang sinh sống cùng với anh Ước, các cháu được ăn ở ổn định nên anh, chị thỏa thuận chị Trịnh Thị H là người nuôi dưỡng con chung cháu An, anh Trần Văn Ư là người nuôi dưỡng con chung cháu Duy. Chị Hương và anh Ước không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Việc thỏa thuận của chị Hương, anh Ước là phù hợp với điều kiện thực tế, đảm bảo được quyền lợi chính đáng của con chung, nên được chấp nhận.

[4] Về tài sản chung, công nợ: Chị Trịnh Thị H và anh Trần Văn Ư không có tài sản chung, không có công nợ chung, không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết nên Tòa án không cần đề cập giải quyết.

[5] Về lệ phí sơ thẩm: Chị Trịnh Thị H tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí Tòa án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, khoản 2 Điều 149, các Điều 370, Điều 371 Bộ luật Tố tụng Dân sự

năm 2015; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị H và anh Trần Văn U.

2. Về con chung: Giao con chung cháu Trần Khánh An, sinh ngày 06-01-2010 cho chị Trịnh Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành. Giao con chung cháu Trần Khánh Duy, sinh ngày 23-3-2012 cho anh Trần Văn U trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành. Chị Trịnh Thị H và anh Trần Văn U không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau, có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của nhau.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Trịnh Thị H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà chị Hường đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006866 ngày 16-6-2023 tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Nam Định. Chị Hường đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

4. Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 07-7-2023.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- UBND xã Hải Châu;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lại Văn Tùng